

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2022/HS-ST
Ngày 23-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây

2. Ông Nguyễn Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hoàng K, sinh năm 1995, tại thành phố Cần Thơ; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng V, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 503/2016/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2017, nộp án phí ngày 14/4/2017.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/12/2021, sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Bùi Ngọc T, ông Nguyễn Thành L; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng K là đối tượng nghiện ma túy, sử dụng ma túy từ năm 2014. Loại ma túy K sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, do cần ma túy để sử dụng nên K thuê xe ôm đi từ phòng trọ thuộc tổ 5, khu phố L, phường K, thị xã U, tỉnh Bình Dương đến khu vực thuộc phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để tìm gặp đối tượng tên N (không rõ nhân thân) để mua ma túy về sử dụng. Khi gặp N, K hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, N đồng ý. N đưa cho K 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy và nhận lấy 1.000.000 đồng. Sau đó, N đi đâu không rõ. Sau khi mua ma túy, K thuê xe ôm đi về phòng trọ, cất giấu số ma túy vào ngăn túi phía ngoài của ba lô trong phòng trọ.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của K thì phát hiện bên trong ba lô có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. K khai nhận là ma túy đá K mua về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh, 01 điện thoại di động hiệu Redmi.

Tại Bản kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể trắng thu giữ của Lê Hoàng K là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,1784 gam.

Cáo trạng số 146/CT-VKS.TU ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng nay tiếp tục phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh là công cụ sử dụng ma túy. Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm.

Đối với đối tượng tên N đã bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng ông Bùi Ngọc T, ông Nguyễn Thành L vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra ông Lâm và ông Toàn đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Kiểm sát viên và bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Đối với đối tượng tên N đã bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2021, bị cáo Lê Hoàng K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,1784 gam nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ý thức được tác hại của ma túy đối với xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình

phạt bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Do đó, cần có hình phạt tương xứng cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có hình phạt phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 nỏ thủy tinh là công cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động Redmi là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên hoàn trả cho bị cáo.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng K 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy đối với khối lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là 2,0469 gam được niêm phong trong bì thư theo Kết luận giám định số: 16/MT-PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (Một) cái nỏ (ống) thủy tinh.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động Redmi màu xanh, Model M200603LG, không kiểm tra được số imei, không kiểm tra máy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Lê Hoàng K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND thị xã Tân Uyên; (1)
- Công an thị xã Tân Uyên; (3)
- CCTHADS Tx.Tân Uyên; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu: VT, HS. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga